

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33; Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của anh Nguyễn Văn C, chị Lê Thị K và anh Hoàng Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về Xác định Cha cho con đẻ ngày 30 tháng 8 năm 2024 của anh Nguyễn Văn C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 09 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ **Người yêu cầu:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm 6, xã NT, huyện NL, tỉnh Nghệ An.

+ **Người có quyền lợi & nghĩa vụ có liên quan:**

1. Chị Lê Thị K, sinh 1992.

Địa chỉ: Đội 2, Thôn NS, xã LS, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn QT1, xã XB, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

Chị Lê Thị K và anh Hoàng Văn Đ kết hôn năm 2013, trong quá trình chung sống chị K và anh Đ có 01(một) con chung là cháu Hoàng Nhật A, sinh ngày 08/6/2014; Năm 2017 do mâu thuẫn vợ chồng nên chị K và anh Đ đã sống ly thân nhau, nhưng đến năm 2024 hai bên mới làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện

Thường Xuyên theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 91/2024/QĐST-HNGĐ ngày 13/08/2024; Trong thời gian ly thân từ 2017 đến 2024 chị K đi làm ăn xa hai bên không gặp nhau, hai người chỉ gặp nhau tại Tòa án vào năm 2024 để làm thủ tục ly hôn.

Trong quá trình ly thân với anh Đ, chị K có quan hệ chung sống như vợ chồng với anh Nguyễn Văn C và sinh cháu Nguyễn Việt A. Tuy nhiên khi sinh cháu chị chưa đặt tên nên trong Giấy chứng sinh mục dự kiến đặt tên con ghi là: CON MẸ LÊ THỊ K; Sau khi sinh con chị và gia đình thống nhất đặt tên con là Nguyễn Việt A.

Cháu CON MẸ LÊ THỊ K (Tên con đặt sau khi sinh là Nguyễn Việt A), sinh ngày 14/05/2024 theo Giấy chứng sinh số 33766 quyền số 004/2021 do Bệnh viện Sản Nhi tỉnh nghệ An cấp không phải là con của anh Hoàng Văn Đ.

Ngày 29/08/2024 anh Nguyễn Văn C và cháu Nguyễn Việt A đến Công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO làm thủ tục xét nghiệm ADN, cung cấp các giấy tờ tùy thân gồm CCCD mang tên Nguyễn Văn C số 040095007396 cấp ngày 28/06/2021 và Giấy chứng sinh số 33766 quyền số 004/2021 do Bệnh viện sản nhi tỉnh nghệ An cấp ngày 14/05/2024 mang tên CON MẸ LÊ THỊ K (Tên con đặt sau khi sinh là Nguyễn Việt A) và lấy mẫu xét nghiệm theo quy định. Kết quả xét nghiệm ADN anh Nguyễn Văn C có quan hệ huyết thống Cha – Con với cháu Nguyễn Việt A với độ tin cậy 99,999999%.

Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN ngày 29/08/2024 và thời điểm chị Lê Thị K và anh Nguyễn Văn C chung sống và có quan hệ tình dục với nhau nên các bên thống nhất cháu: CON MẸ LÊ THỊ K (Tên con đặt sau khi sinh là Nguyễn Việt A) là con của anh Nguyễn Văn C.

\* *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Văn C không phải chịu lệ phí theo Luật hòa giải đối thoại.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuyên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lê Thị Tâm**

